TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 05-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quỳnh và bà Đinh Thị Minh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lường Thị Tuyến - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên:

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hoàng Văn Đông, ông Đinh Văn Uyên.

Ngày 05/3/2024, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 02/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 21/02/2024, đối với bị cáo:

Phùng Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 25/3/1960 tại huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Bản D, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 02/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn P và bà Đinh Thị L *(đều đã chết)*; có vợ là Lường Thị T và 07 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút, ngày 26/12/2023, Tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã T1, huyện P, tỉnh Sơn La, phát hiện và bắt quả tang Phùng Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 18 gói, mỗi gói lớp ngoài đều được cuốn băng dính màu trắng, lớp thứ hai là mảnh nilon màu trắng, trong cùng là chất nhựa màu nâu đen. Ngoài ra, theo lời khai của T, Cơ quan điều tra còn thu giữ tại phòng ngủ trong nhà của T ở bản D, xã H 01 gói nilon màu trắng chứa chất nhựa màu nâu đen, nghi là thuốc phiện, bị cáo khai để bán.

Trong quá trình điều tra, Phùng Văn T khai nhận: Khoảng 03 năm trước, do bản thân hay đau ốm nên T đến huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái mua được 01 gói nhựa thuốc phiện với giá 3.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết rồi mang về nhà cất giấu để sử dụng. Sáng ngày 25/12/2023, có một người tên B (không rõ họ, tên đệm) ở bản L, xã T1, huyện P, tỉnh Sơn La, đến nhà T chơi. Qua nói chuyện, B hỏi T có nhựa thuốc phiện thì bán cho B 2.000.000 đồng để làm thuốc. T bảo có nhưng hẹn sáng hôm sau ra khu vực Trạm xá xã T1 để giao ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, T lấy gói nhựa thuốc phiện từ trong tủ ra, dùng tay cấu lấy 18 miếng nhỏ rồi lấy mảnh nilon gói lại, bên ngoài dùng băng dính màu trắng cuốn lại gói thành 18 gói cho vào chiếc lọ nhựa màu trắng rồi cho vào túi áo đang mặc. Số nhựa thuốc phiện còn lại T cất giấu bên trong tủ tại phòng ngủ của T. Sau đó, T đi đến chỗ hẹn để bán ma túy cho B. Khi đi đến khu vực bản Chằm Chài, xã H, huyện P thì bị tổ Công tác Công an huyện Phù Yên bắt quả tang. Từ khi mua ma túy đến khi bị bắt, bị cáo chưa sử dụng và chưa bán cho ai khác ngoài B.

Ngày 26/12/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả: Tổng số vật chứng gồm 19 gói, trong đó 18 gói bên ngoài đều được gói bằng hai lớp như nêu trên và 01 gói bên ngoài được gói bằng túi nilon màu trắng. Các gói lần lượt được ký hiệu từ T1 đến T20 với tổng khối lượng là 22,899gam. Trong đó 10,116gam là vật chứng thu giữ khi bắt quả tang được ký hiệu lần lượt từ T1 đến T18, lấy toàn bộ gửi giám định; 12,783gam là vật chứng thu giữ tại nhà của T, trích 0,501 gam gửi giám định ký hiệu T19, còn lại 12,282gam ký hiệu T20 lưu kho vật chứng.

Kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu từ T1 đến T19 gửi giám định đều là ma tuý; loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện), khối lượng của mẫu gửi giám định là 10,617 gam. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 22,899 gam; loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện). Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định."*

Cáo trạng số: 04/CT-VKSPY ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì thuộc trường hợp người cao tuổi.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát. Ngoài ra, bị cáo khai lý do bán ma túy để thu hồi số tiền đã bỏ ra mua ma túy. Bị cáo khẳng định việc khai báo là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến sự việc. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua 22,899 gam nhựa thuốc phiện về để bán. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị

cáo không phải là người nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự. Sau khi bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định bị cáo có nghề nghiệp là trồng trọt và không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Các phong bì niêm phong vật chứng đã bóc mở, một lọ nhựa, các mảnh nilon, băng dính trắng đựng ma túy và số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định là vật không có giá trị, công cụ phạm tội, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma tuý: Bị cáo khai mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch ở huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Ngoài lời khai của bị cáo, không có căn cứ để điều tra và xử lý. Đối với người đàn ông tên B ở bản Lềm, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, là người mua ma túy của bị cáo, kết quả điều tra không xác định được người nào có thông tin và đặc điểm như lời khai của bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo, không có căn cứ để điều tra và xử lý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Phùng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 25 *(hai mươi lăm)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi khám xét đã bóc mở; 01 lọ nhựa, hình hộp màu trắng, không nhãn hiệu kích thước, dài 9,5cm x rộng 5,5cm x dày 05cm có nắp màu trắng, đường kính 04cm; 18 mảnh băng dính trắng; 18 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa nhựa thuốc phiện, ký hiệu T20=12,282 gam *(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 14 giờ ngày 06/02/2024 giữa Công an huyện Phù Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 05/3/2024)*./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Phù Yên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam